

Số: **52** /KH-UBND

Hưng Yên, ngày **05** tháng **9** năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 15/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) ban hành quy định về sản xuất, cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình (cũ) ban hành quy định trách nhiệm trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) về việc triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 11/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái

Bình (cũ) triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 215/TTr-SNNMT ngày 29/8/2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

- Thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn nhằm quản lý rủi ro và khắc phục sự cố có thể xảy ra từ nguồn nước, hệ thống công trình xử lý nước và mạng lưới đường ống truyền dẫn, phân phối nước đến khách hàng sử dụng; bảo đảm cung cấp nước liên tục, đủ lượng nước, duy trì đủ áp lực và chất lượng nước đạt quy định, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng, giảm thiểu các bệnh liên quan đến nước, phòng ngừa dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao nhận thức của người dân nông thôn về bảo vệ nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm, an toàn góp phần giảm tỷ lệ thất thoát, tiết kiệm tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2025 - 2030:

Huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các hoạt động cấp nước an toàn nhằm đạt được mục tiêu cụ thể giai đoạn đến năm 2030, như sau:

- Tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn chất lượng nước sạch của Bộ Y tế và bảo đảm tiêu chuẩn cấp nước (120 lít/người/ngày đêm) đạt 100%.

- Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực nông thôn được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 100%.

- Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân dưới 15%.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi: Triển khai thực hiện tại khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Đối tượng áp dụng: Các hệ thống cấp nước sạch tập trung phục vụ cấp nước cho khu vực nông thôn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn.

2. Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm cấp nước an toàn.

3. Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ chất lượng nguồn nước

nguyên liệu; xử lý nghiêm các vi phạm về xả thải, gây ô nhiễm nguồn nước, khai thác, sử dụng nguồn nước trái phép.

4. Thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn và đầu tư, nâng cấp, phát triển hệ thống cấp nước.

5. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về bảo đảm cấp nước an toàn.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng nước của các đơn vị cấp nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

7. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn.

8. Ứng dụng công nghệ trong thực hiện cấp nước an toàn.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng:

- Hằng năm xây dựng kế hoạch truyền thông về bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông trên cơ sở kế hoạch đã lập với các nội dung: Tuyên truyền, giáo dục về Luật Tài nguyên nước, bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm; giới thiệu, phổ biến chương trình bảo đảm cấp nước an toàn, giới thiệu nhân rộng các mô hình, kinh nghiệm về thực hiện tốt cấp nước an toàn để người dân, các cơ sở cấp nước, chính quyền các cấp nâng cao trách nhiệm, tự giác thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm cấp nước an toàn, bền vững.

- Đẩy mạnh truyền thông thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng (phát thanh, truyền hình,...), pa nô, băng rôn, các loại ấn phẩm (báo, tạp chí, tờ rơi,...); tập trung tuyên truyền cao điểm vào dịp Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường hằng năm, Ngày Môi trường Thế giới,...

2. Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

- Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên cơ sở Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt ban hành kèm theo Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Xây dựng các nội dung quy định trong việc kiểm tra, giám sát chất lượng nước phù hợp với phạm vi trong tỉnh.

3. Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn nước:

- Lập hành lang bảo vệ nguồn nước và xây dựng các phương án bảo vệ, cải tạo chất lượng nguồn nước.

- Giải pháp mua nguồn nước thô, mua buôn nước sạch đối với các công trình cấp nước sạch tập trung khó khăn về nguồn nước, công suất nhà máy,...

- Đầu tư các hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng nguồn nước; kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm.

- Siết chặt quản lý việc khai thác nước ngầm; kiểm soát, ngăn chặn kịp thời các hoạt động gây tác hại đến nguồn nước ngầm.

- Thực hiện kiểm tra, xử lý các vi phạm về xả thải, gây ô nhiễm nguồn nước, khai thác, sử dụng nguồn nước trái phép,...

4. Thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn và đầu tư, nâng cấp, phát triển hệ thống cấp nước:

- Lập và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn cho từng hệ thống cấp nước.

- Đầu nối, mở rộng mạng lưới tuyến ống cấp nước cho các khu vực cấp nước không ổn định từ các công trình cấp nước sạch tập trung có đủ năng lực.

- Thực hiện duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các hệ thống cấp nước tập trung (đặc biệt đối với các công trình cấp nước từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình vốn vay Ngân hàng Thế giới).

- Thực hiện chuyển giao các công trình cấp nước sạch tập trung từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình vốn vay Ngân hàng Thế giới khi đủ điều kiện.

5. Đào tạo, nâng cao năng lực về bảo đảm cấp nước an toàn:

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ trực tiếp quản lý lĩnh vực cấp nước trong việc tổ chức quản lý thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn, kiểm soát chất lượng nước, thực hiện thỏa thuận dịch vụ cấp nước trên địa bàn.

- Đối với các đơn vị cấp nước: Tập huấn, hướng dẫn lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị; tổ chức các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng nước của các đơn vị cấp nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành:

- Thực hiện nội kiểm chất lượng nước: Các đơn vị cấp nước tự thực hiện theo quy định.

- Thực hiện ngoại kiểm chất lượng nước: Sở Y tế cùng với Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước của các công trình cấp nước sạch định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

7. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn:

Hàng năm thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá việc lập và thực hiện các nội dung kế hoạch cấp nước an toàn của các hệ thống cấp nước, bao gồm: Phạm vi được cung cấp bảo đảm cấp nước an toàn; các chỉ số liên quan đến kiểm soát

rủi ro, chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cấp nước (áp lực, tính liên tục,...).

8. Ứng dụng công nghệ trong thực hiện cấp nước an toàn:

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị thông minh trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước.

- Nghiên cứu lựa chọn công nghệ và thiết bị xử lý nước hiện đại, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030, gồm:

- Nguồn của các đơn vị cấp nước: Các đơn vị cấp nước sử dụng nguồn kinh phí của đơn vị mình để thực hiện các nhiệm vụ về bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn.

- Nguồn ngân sách nhà nước: Theo khả năng cân đối, trên cơ sở lồng ghép các nhiệm vụ chi và quy định về phân cấp hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan có liên quan theo quy định.

- Các nguồn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn.

- Tổ chức tập huấn đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ cấp tỉnh, cấp cơ sở trực tiếp quản lý lĩnh vực cấp nước trong tổ chức quản lý thực hiện.

- Tập huấn, hướng dẫn lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn cho các nhà máy, đơn vị cấp nước tập trung theo Thông tư số 23/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn.

- Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị cấp nước xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn.

- Theo dõi, quản lý việc khai thác sử dụng nguồn nước; hướng dẫn, kiểm tra việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; giám sát các nguồn gây ô nhiễm nguồn nước.

- Xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước và xả nước thải vào nguồn nước; xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn

nước và chế độ chia sẻ thông tin kịp thời giúp đơn vị cấp nước chủ động khắc phục các rủi ro về nguồn nước.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện quản lý, giám sát, kiểm tra chất lượng nước sạch các hệ thống cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý các vi phạm về hành lang bảo vệ nguồn nước, xả thải gây ô nhiễm nguồn nước.

- Chia sẻ chế độ thông tin quan trắc chất lượng nước đến các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan.

- Tổng hợp, báo cáo hằng năm, đột xuất tình hình triển khai Kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Giao Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp tỉnh Hưng Yên (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường) trực tiếp triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn.

2. Các sở, ngành: Xây dựng, Y tế, Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các quy định khác có liên quan, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch đã đề ra.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của Nhân dân về Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn, bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước sạch tiết kiệm và an toàn.

- Phối hợp thực hiện Kế hoạch bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn; tổ chức theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn của các đơn vị cấp nước trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, phòng ngừa các nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước, khu vực bảo vệ nguồn nước, xử lý kịp thời các sự cố, các vi phạm gây ô nhiễm nguồn nước và mất an toàn hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm về môi trường nhằm bảo vệ nguồn nước; xử lý các hành vi lấn chiếm hành lang bảo vệ nguồn nước, hành lang bảo vệ hệ thống đường ống cấp nước và các trường hợp phá hoại công trình cấp nước trên địa bàn quản lý.

- Tuyên truyền, vận động người dân tích cực bảo vệ nguồn nước; sử dụng nước tiết kiệm; tích cực tham gia giám sát cộng đồng về bảo đảm cấp nước an toàn và hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các đơn vị cấp nước và các cơ quan liên quan khắc phục các

sự cố về bảo đảm cấp nước an toàn trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hoạt động cấp nước, kiểm tra, xét nghiệm thường kỳ, đột xuất chất lượng nước của các đơn vị cấp nước.

- Rà soát hoạt động của các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn, đề xuất phương án xử lý, chuyển đổi mô hình quản lý phù hợp đối với các công trình cấp nước hoạt động kém hiệu quả.

- Theo dõi, giám sát việc xả thải của các trang trại chăn nuôi, các làng nghề, các bãi chôn lấp chất thải rắn, nghĩa trang để bảo vệ nguồn nước.

- Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng đúng và hiệu quả thuốc bảo vệ thực vật để không ảnh hưởng đến môi trường, nguồn nước.

- Tăng cường các biện pháp phát hiện các trường hợp gây ô nhiễm, báo cáo cơ quan chức năng, cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Các đơn vị cấp nước khu vực nông thôn:

- Lập và triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn các hệ thống cấp nước do đơn vị quản lý; tổ chức giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn; cập nhật, bổ sung kế hoạch giai đoạn sau; thường xuyên kiểm tra chất lượng nước đầu vào, đầu ra và chủ động có giải pháp kịp thời bảo đảm chất lượng nước cấp.

- Bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước; phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát, đánh giá các tác động ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước; đề xuất biện pháp quản lý các nguồn ô nhiễm; lựa chọn các nguồn nước khai thác lâu dài, dự phòng; thông báo kịp thời tình hình chất lượng nước đến các cơ quan quản lý, Ủy ban nhân dân xã, phường và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đầu tư, cải tạo, nâng cấp công trình cấp nước; lắp đặt, nâng cấp trang thiết bị giám sát, điều khiển hệ thống cấp nước; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước.

- Xây dựng quy trình quản lý, ứng phó, khắc phục rủi ro; bố trí nhân lực, trang thiết bị kịp thời trong trường hợp xảy ra sự cố nhằm giảm thời gian ngừng cấp nước và đáp ứng yêu cầu cấp nước ổn định.

- Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao năng lực thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn cho cán bộ, người lao động của đơn vị.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước, xâm phạm, gây mất an toàn cho hoạt động cấp nước của đơn vị.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xử lý nước phù hợp theo từng giai đoạn nhằm bảo đảm cung cấp dịch vụ cấp nước đạt chất lượng và hiệu quả.

- Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ nguồn

nước, bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng nước sạch tiết kiệm và an toàn.

5. Hiệp hội cấp nước sạch tỉnh Hưng Yên:

- Vận động các thành viên trong Hiệp hội xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn theo quy định.

- Tham gia, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức hội thảo, hội nghị, trao đổi, chia sẻ về bảo đảm cấp nước an toàn cho các đơn vị cấp nước.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, các đơn vị cấp nước và các đơn vị liên quan: Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm (hoặc đột xuất) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Định kỳ trước ngày 25/12 hằng năm (hoặc đột xuất) tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

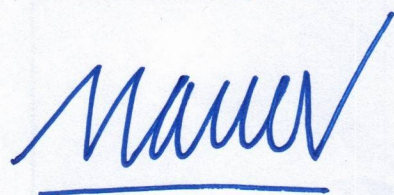
+ Theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả, bảo đảm tiến độ Kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đơn vị liên quan khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết./. *Thần*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Hiệp hội cấp nước sạch tỉnh Hưng Yên;
- Trung tâm Nước và Kỹ thuật nông nghiệp;
- Các đơn vị cấp nước khu vực nông thôn;
- Lưu: VT, KT2 *Thần*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Nam